

LIÊN HIỆP CÁC HỘI VĂN HỌC NGHỆ THUẬT VIỆT NAM
HỘI VĂN HỌC NGHỆ THUẬT CÁC DÂN TỘC THIỂU SỐ VIỆT NAM

NGUYỄN QUANG HUYNH

DÒNG CHẢY THỜI GIAN



NHÀ XUẤT BẢN HỘI NHÀ VĂN

LIÊN HIỆP CÁC HỘI VĂN HỌC NGHỆ THUẬT VIỆT NAM
HỘI VĂN HỌC NGHỆ THUẬT CÁC DÂN TỘC THIỂU SỐ VIỆT NAM

NGUYỄN QUANG HUYNH

DÒNG CHẢY THỜI GIAN

Nghiên cứu, phê bình văn học

NHÀ XUẤT BẢN HỘI NHÀ VĂN

**ĐỀ ÁN BẢO TỒN, PHÁT HUY GIÁ TRỊ
TÁC PHẨM VĂN HỌC, NGHỆ THUẬT
CÁC DÂN TỘC THIỂU SỐ VIỆT NAM**

Cố vấn Ban Chỉ đạo: Nhà thơ Hữu Thịnh

Chủ tịch Liên hiệp các Hội Văn học nghệ thuật Việt Nam

BAN CHỈ ĐẠO

1. Nhà văn Tùng Diễm (Trần Quang Diễm) *Trưởng ban*
2. Nhà nghiên cứu, TS. Đoàn Thanh Nô *Phó Trưởng ban*
3. TS. Trịnh Thị Thủy *Phó Trưởng ban*
4. Nhạc sĩ Nông Quốc Bình *Ủy viên kiêm Giám đốc*
5. GS.TS. Nguyễn Xuân Kính *Ủy viên*
6. PGS.TS. Lâm Bá Nam *Ủy viên*
7. ThS. Vũ Công Hội *Ủy viên*
8. ThS. Phạm Văn Trường *Ủy viên*
9. ThS. Nguyễn Nguyên *Ủy viên*
10. ThS. Nguyễn Ngọc Bích *Ủy viên*

Giám đốc

Nhạc sĩ Nông Quốc Bình

LỜI GIỚI THIỆU

Ủy ban toàn quốc Liên hiệp các Hội Văn học nghệ thuật Việt Nam là tổ chức chính trị - xã hội - nghề nghiệp, thành viên của Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, mái nhà chung của các Hội Văn học nghệ thuật cả nước. Liên hiệp gồm 74 tổ chức thành viên với trên 45.000 hội viên là văn nghệ sĩ thuộc các Hội Văn học nghệ thuật chuyên ngành Trung ương và các Hội Văn học nghệ thuật tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương, trong đó có Hội Văn học nghệ thuật các Dân tộc thiểu số Việt Nam.

Trải qua gần 25 năm hình thành và phát triển, đến nay Hội Văn học nghệ thuật các Dân tộc thiểu số Việt Nam đã có hơn một nghìn hội viên, trong đó gần 600 hội viên là người dân tộc thiểu số hoạt động tại 34 tổ chức cơ sở và các chi hội, tỉnh thành hội trong cả nước. Trong giai đoạn từ năm 1999 đến nay, được sự quan tâm của Đảng và Nhà nước, đã có hàng nghìn công trình, tác phẩm văn học, nghệ thuật các dân tộc thiểu số Việt Nam được sưu tầm, nghiên cứu, biên dịch, sáng tạo.

Bộ sách này là một phần của Đề án “Bảo tồn, phát huy giá trị tác phẩm văn học, nghệ thuật các dân tộc thiểu số Việt Nam”, với mục tiêu là thực hiện chính sách dân tộc của Đảng, Nhà nước nhằm bảo tồn, phát huy giá trị tác phẩm văn học, nghệ thuật các dân tộc thiểu số Việt Nam; quảng bá di sản văn hóa các dân tộc thiểu số Việt Nam với bạn bè thế giới; góp phần xây dựng nền văn hóa Việt Nam tiên tiến, đậm đà bản sắc dân tộc và xây dựng khối đại đoàn kết toàn dân tộc, thúc đẩy tiến trình đẩy mạnh công nghiệp hóa, hiện đại hóa đất nước và hội nhập quốc tế; bổ sung nguồn tài liệu phục vụ công tác giảng dạy, nghiên cứu, trao đổi, giao lưu và phát triển văn hóa giữa các tộc người, nhân dân trong và ngoài nước, với cộng đồng quốc tế.

Bộ sách là kết quả từ kho tài liệu hàng nghìn công trình, tác phẩm đã được nghiên cứu, sưu tầm, biên dịch, sáng tạo qua nhiều thế hệ tác giả, nghệ nhân, hội viên của Hội Văn học nghệ thuật các Dân tộc thiểu số Việt Nam.

Trong quá trình thực hiện bộ sách, Ban Chỉ đạo mong nhận được góp ý của quý bạn đọc gần xa.

**TM. BAN CHỈ ĐẠO
TRƯỞNG BAN**

Nhà văn Tùng Điền

Phó Chủ tịch Thường trực

Liên hiệp các Hội Văn học nghệ thuật Việt Nam

VÀI NÉT VỀ TIỀN TRÌNH PHÁT TRIỂN CỦA VĂN HỌC XỨ LẠNG

Lạng Sơn có bề dày lịch sử dựng nước, giữ nước và có nền văn hoá truyền thống lâu đời, đậm đà bản sắc dân tộc. Tuy nhiên mảng văn học thành văn của Lạng Sơn từ xa xưa để lại không nhiều. Những tư liệu đến nay chúng ta còn lưu giữ được về văn học Xứ Lạng gồm cả các tác giả trong và ngoài tỉnh viết về Lạng Sơn vẫn còn rất mỏng. Đó chủ yếu là một số bài thơ, bài ký viết bằng chữ Hán, hoặc chữ Nôm của các vị Sứ thần triều đình đi sứ sang Trung Quốc qua Lạng Sơn hoặc một số vị quan được triều đình cử đi kinh lý, tuần biên hay về cai quản Lạng Sơn, cảm tác trước cảnh đẹp và lịch sử hào hùng của Xứ Lạng mà viết nên, để lại. Trong đó đáng lưu ý có một số bài thơ, bài ký của các tác giả như: Trần Nhân Tông (1258-1308), Nguyễn Trung Ngạn (1289-1370), Phạm Sư Mạnh (Thế kỷ XIV), Trần Minh Tông (1300-1357), Trần Lô (1470-1540), Phùng Khắc Khoan

DÒNG CHÀY THỜI GIAN

(1528-1613), Nguyễn Tông Khuê (1692-1766), Đoàn Nguyên Thục (1717- ?) v.v...

Đặc biệt đáng kể hơn cả là các bài thơ, bài ký của các tác gia thuộc dòng họ Ngô Thì viết về Lạng Sơn như: Ngô Thì Sĩ (1726-1780), làm quan Đốc trấn Lạng Sơn (từ 1777-1780) đã có nhiều bài thơ, bài ký khắc trên đá trong động Nhị Thanh, Tam Thanh, Chùa Tiên và một vài nơi khác, như ở Tràng Định, Văn Lãng, Văn Quan...: Ngô Thì Nhậm, con trai cả của Ngô Thì Sĩ (1745-1803), đi sứ dưới triều Tây Sơn; Ngô Thì Vị (còn gọi Ngô Thì Hương 1774-1821), là con út của Ngô Thì Sĩ, dưới thời Nguyễn làm quan Hiệp trấn Lạng Sơn - hai lần đi sứ Trung Quốc. Các tác phẩm của dòng họ Ngô Thì viết về Lạng Sơn ngoài việc lưu lại trên các bia ma nhai (khắc trên vách đá) ở Lạng Sơn còn được lưu giữ trong Tuyển tập Ngô gia văn phái.

Sau này cũng còn khá nhiều tác giả khác là những sứ thần hoặc quan tuần biên qua Lạng Sơn đã để lại khá nhiều tác phẩm văn thơ còn lưu giữ đến ngày nay như: Phan Huy Ích, Nguyễn Tư Giản, Nguyễn Du, Trịnh Hoài Đức, Phan Huy Chú, Lý Văn Phức, Nguyễn Văn Siêu v.v... (Thế kỷ XVII- XVIII). Những tác phẩm của các tác giả thời kỳ này chủ yếu